TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày 14-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Ông Vũ Khắc Tân

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu T3 - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Kim Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công T1, sinh ngày 01 tháng 9 năm 197X, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 6B 158 tổ 4 mới, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 (đã chết) và bà Phạm Thị C (đã chết); bị cáo có vợ Lê Thị Bình Như P và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2021 đến ngày 14/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Thành P1, sinh ngày 14 tháng 7 năm 197P, tại Hải phòng. Nơi cư trú: Số 4Đ40 Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị V; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Thanh M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2021 đến ngày 14/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Vũ Trí H1, sinh ngày 01 tháng 02 năm 197B, tại Hải phòng. Nơi cư trú: Số 2/19/29/139 N, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao

động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Chí T và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2021 đến ngày 14/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Lê Thị T2, sinh ngày 04 tháng 2 năm 197D, tại Hải phòng. ĐKHKTT: T 5, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 9 N, A 1, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc B1 (đã chết) và bà Lê Thị B2 (đã chết); bị cáo có chồng Nguyễn Đắc P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2021 đến ngày 14/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: V. Địa chỉ trụ sở: Số 5 N, phường M, quận H, thành phố Hải Phòng. Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Quang H - Giám đốc Trung tâm Viễn thông 1- Đơn vị trực thuộc Viễn thông Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (Theo giấy ủy quyền số 1520/GUQ ngày 14/10/2021 của Giám đốc Viễn thông Hải Phòng); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/10/2021, tổ công tác Công an phường Dư Hàng Kênh làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực ngõ 84 Đại học Dân lập, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Công T1, Nguyễn Thành P1, Vũ Trí H1, Lê Thị T2 đang có hành vi dùng kìm, kìm điện, kìm cộng lực cắt 06 đoạn dây cáp điện vỏ cao su màu đen có lõi sợi nhiều màu đường kính 2,5cm (là các đoạn cáp viễn thông). Ngoài ra, còn thu giữ của các đối tượng: 03 kìm cộng lực, 02 kìm điện, 01 kìm, 01 thang gỗ, 01 xe xích lô máy tự chế biển kiểm soát 16H2-7436 và 01 xe máy nhãn hiệu Future màu xanh biển kiểm soát 15B3-954.90. Công an phường Dư Hàng Kênh đã đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐGTS ngày 08/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của 06 đoạn cáp đồng viễn thông đã qua sử dụng là 4.895.000 đồng, nhân công 500.000 đồng x 02 người = 1.000.000 đồng. Tổng giá trị của tài sản cần định giá tương đương là 5.895.000 đồng.

Quá trình điều tra, các đối tượng Nguyễn Công T1, Nguyễn Thành P1, Vũ Trí H1, Lê Thị T2 khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, Lê Thị T2 đang ở nhà thì có nữ giới tên T3 (hiện chưa xác định được lai lịch) đến rủ T2 đi lấy dây cáp viễn thông ở khu vực trường Đại học Dân Lập Hải Phòng thì T2 đồng ý, sau đó T3 đi sang khu vực gần nhà Thành rủ thêm Nguyễn Công T1 đi lấy cáp viễn thông thì T1 đồng ý. Thoảng gọi điện cho Vũ Trí H1 và bảo H1 đi lấy thang để trèo

lấy dây cáp. Sau đó, T1 gọi điện cho Nguyễn Thành P1 rủ đi làm. P1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Future màu xanh biển kiểm soát 15B3-954.90 đi đến khu vực Cầu Rào gặp T1, tại đây T1 nói với P1 là đi lấy trộm dây cáp viễn thông thì P1 đồng ý. Lúc này, T1 cầm theo 01 kìm và trong cốp xe máy của P1 đã có sẵn 03 chiếc kìm. H1 điều khiển xe xích lô máy biển kiểm soát 16H2-7436 đi đến nhà T2 thì gặp T3 và T2, T2 đi lấy 01 thang tre để lên xe xích lô máy của H1. Sau đó, T2 vào nhà lấy 02 kìm cộng lực cho vào túi nilon để vào giỏ xe rồi điều khiển xe đạp điện của T3 chở T3 ngồi sau chỉ đường đến vị trí cắt dây cáp, còn H1 điều khiển xe xích lô chở theo thang tre đi theo sau xe Thành đi vào ngõ 84 Dân Lập, Lê Chân, Hải Phòng. Đến nơi, T3 gọi điện chỉ đường cho T1, P1 đến. Khi P1 và T1 đến thì H1 bê thang dựng ở cột điện trước cửa nhà số 39/84 Đại học Dân Lập, T1 trèo lên thấy đoạn dây cáp đã cắt sẵn thì dùng kìm điện tháo lỏng bó nẹp các sợi cáp, kéo sợi cáp viễn thông trùng xuống rồi dùng kìm cộng lực cắt đoạn cáp viễn thông, P1 ở dưới giữ thang cho T1, khi sợi cáp được cắt xong thì P1 kéo sợi cáp xuống đất để T3 và T2 cuộn tròn đoạn cáp vừa cắt được và bê lên xe xích lô máy của H1. Khi Thoảng mệt thì P1 sẽ trèo lên thay T1 cắt sợi cáp viễn thông. T1 và P1 đã cắt được 6 đoạn cáp viễn thông với tổng chiều dài khoảng 45 mét. Khi T1 đang cắt sợi cáp viễn thông thì T3 thấy có lực lượng công an đi đến nên đã lên xe máy điện của T3 bỏ đi. Còn Thoảng, P1, T2 và H1 bị lực lượng công an bắt quả tang. Mục đích lấy các đoạn cáp viễn thông để bán lấy tiền chia nhau.

Ông Đỗ Quang H - Giám đốc Trung tâm Viễn thông 1 đơn vị trực thuộc V cung cấp thông tin: Tuyến cáp QUSO08E01_E07 dung lượng 100x2 là tuyến cáp phục vụ dân sinh. Đoạn cáp bị cắt trộm hiện đang trong quá trình chờ thu hồi nên không gây ảnh hưởng đến hoạt động của người dân. Trung tâm đã nhận lại tài sản là 06 đoạn dây cáp viễn thông và không có yêu cầu dân sự gì.

Về vật chứng: 01 thang tre dài kH1 03m; 02 kìm cộng lực cán màu xanh tay cầm bằng cao su màu đen dài kH1 42cm; 01 kìm điện dài khoảng 15cm có càn bằng cao su màu đỏ đen; 01 kìm điện dài khoảng 15cm có càn bằng cao su màu đỏ đen; 01 kìm dài có cán màu đỏ tay cầm bằng cao su màu đen dài khoảng 30cm; 01 kìm dài khoảng 20cm màu cam; 01 xe xích lô máy biển kiểm soát 16H2-7436; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu xanh biển kiểm soát 15B3 - 945.90; 01 điện thoại di động Samsung J2 màu vàng; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh; 01 điện thoại Samsung màu vàng; 01 điện thoại di động Iphone 7plus màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Trung tâm Viễn thông 1 đơn vị trực thuộc Viễn thông Hải Phòng đã nhận lại 06 đoạn cáp đồng viễn thông và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 01/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Thành P1, Vũ Trí H1 và Lê Thị T2 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa công bố các bản khai có trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Công T1 với mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng về tội trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P1 mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ vào thời gian cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Trí H1 mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ vào thời gian cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị T2 mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ vào thời gian cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập của các bị cáo P1, H1 và T2.Việc bồi thường thiệt hại: Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt vấn đề giải quyết. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thang tre dài khoảng 03m; 02 kìm cộng lực cán màu xanh tay cầm bằng cao su màu đen dài khoảng 42cm; 02 kìm điện dài khoảng 15cm có cán bằng cao su màu đỏ đen; 01 kìm dài có cán màu đỏ tay cầm bằng cao su màu đen dài khoảng 30cm; 01 kìm dài khoảng 20cm màu cam; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe xích lô máy biển kiểm soát 16H2-7436; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu xanh biển kiểm soát 15B3 - 945.90; 01 điện thoại di động Samsung J2 màu vàng; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh; 01 điện thoại Samsung màu vàng; 01 điện thoại di động Iphone 7plus màu đen. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Thành P1, Vũ Trí H1 và Lê Thị T2 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt 06 đoạn cáp đồng viễn thông là tuyến cáp phục vụ dân sinh, hiện đang trong quá trình thu hồi trị giá 4.895.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Thành P1, Vũ Trí H1 và Lê Thị T2 đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Việc đưa các bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét vai trò của các bị cáo:

[5] Bị cáo Nguyễn Công T1 là người trực tiếp có hành vi cắt dây cáp và là người rủ rê bị cáo P1 và H1 do đó bị cáo là người có vai trò thực hành tích cực nhất. Bị cáo Nguyễn Thành P1 cũng là người trực tiếp cắt dây cáp và là người giúp sức tích cực khi T1 khi cắt dây cáp; còn bị cáo Vũ Trí H1 và Lê Thị T2 tham gia cùng các bị cáo T1 và P1 lấy tài sản nên các bị cáo H1 và Thành có vai trò thấp nhất. Vì vậy cần xử phạt bị cáo T1 mức án cao hơn các bị cáo khác, bị cáo P1 thấp hơn bị cáo T1 và cao hơn bị cáo H1 và Thành, còn các bị cáo H1 và T2 có vai trò ngang nhau nên các bị cáo có mức án bằng nhau.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo T1 chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[8] Đối với các bị cáo P1, H1 và T2 nhân thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo P1, H1 và T2 bị tạm giữ 06 ngày bị tạm giữ (từ ngày 08/10/2021 đến ngày 14/10/2021) nên được tính trừ đi thời gian cải tạo không giam giữ theo khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[9] Các bị cáo P1, H1 và T2 thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập của các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nhưng các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Việc bồi thường thiệt hại:

[11] 06 đoạn cáp đồng viễn thông đã thu hồi trả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[12] Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thang tre dài khoảng 03m; 02 kìm cộng lực cán màu xanh tay cầm bằng cao su màu đen dài khoảng 42cm; 02 kìm điện dài khoảng 15cm có cán bằng cao su màu đỏ đen; 01 kìm dài có cán màu đỏ tay cầm bằng cao su màu đen dài khoảng 30cm; 01 kìm dài khoảng 20cm màu cam do không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe xích lô máy biển kiểm soát 16H2-7436; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu xanh biển kiểm soát 15B3 - 945.90; 01 điện thoại di động Samsung J2 màu vàng; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh; 01 điện thoại Samsung màu vàng; 01 điện thoại di động Iphone 7plus màu đen do có liên quan đến việc phạm tội.

[13] Cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo đang thực hiện theo điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Dư Hàng Kênh về đối tượng nữ giới tên T3, 30-40 tuổi, cao 1,56-1,6m, ở tại khu vực ngõ sau Chùa Chiếu (tòa tháp cao), kết quả: không có đối tượng nữ giới tên T3. Đã thực hiện việc xác minh đối với số điện thoại 0899.820.540 nhưng hiện, chưa nhận được công văn trả lời của Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 5 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Về án phí:

[15] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[16] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Công T1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản".

Giao bị cáo Nguyễn Công T1 cho Uỷ ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Nguyễn Thành P1 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Trừ cho bị cáo 06 ngày bị tạm giữ (từ ngày 08/10/2021 đến ngày 14/10/2021) bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành là 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Vũ Trí H1 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Trừ cho bị cáo 06 ngày bị tạm giữ (từ ngày 08/10/2021 đến ngày 14/10/2021) bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành là 08 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban

nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Lê Thị T2 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Trừ cho bị cáo 06 ngày bị tạm giữ (từ ngày 08/10/2021 đến ngày 14/10/2021) bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành là 08 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 thang tre dài khoảng 03m; 02 kìm cộng lực cán màu xanh tay cầm bằng cao su màu đen dài khoảng 42cm; 02 kìm điện dài khoảng 15cm có cán bằng cao su màu đỏ đen; 01 kìm dài có cán màu đỏ tay cầm bằng cao su màu đen dài kH1 30cm; 01 kìm dài kH1 20cm màu cam.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe xích lô máy biển kiểm soát 16H2-7436 có số máy VLKZS1P50FMH*00023569; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu xanh biển kiểm soát 15B3 - 945.90 có số khung RLHJC7651MY005609 và số máy JC90E-01003587; 01 điện thoại di động Samsung J2 màu vàng có số imei 35379310062987; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh có số imei 358567080336676; 01 điện thoại Samsung màu vàng có số imei 359046085499887; 01 điện thoại di động Iphone 7plus màu đen có số imei 355837082288271 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc các bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Thành P1, Vũ Trí H1 và Lê Thị T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Nguyễn Công T1, Nguyễn Thành P1, Vũ Trí H1 và Lê Thị T2 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06, PC 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường Đồng Q, quận N, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương